|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BỘ CÔNG AN** |  | ***Biểu mẫu số 03/ĐGTĐ-QĐCT/SĐBS*** |

**BIỂU MẪU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC QUY ĐỊNH CHI TIẾT HOẶC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

**Tên dự án, dự thảo văn bản: Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 1:** Cấp, cấp đổi, cấp lại giấy phép sử dụng thiết bị phát tín hiệu của xe được ưu tiên

|  |  |
| --- | --- |
| **I. CĂN CỨ PHÁP LÝ**  *(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)* | Khoản 6 Điều 27 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ |
|  |
| **II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  *(Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)* | |
| **1. Tên thủ tục hành chính** | |
| Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | Có  Không  Nêu rõ lý do: Tên thủ tục hành chính được quy định cụ thể tại khoản 6 Điều 27 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ phù hợp với thực tiễn vì thủ tục hành chính tạo điều kiện cho việc thực hiện các quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức về việc sử dụng xe ưu tiên. |
| **2. Trình tự thực hiện** | |
| a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không? | Có  Không  Nêu rõ lý do: Điều 21 Nghị định quy định trình tự, thủ tục cấp, cấp đổi, cấp lại Giấy phép sử dụng thiết bị phát tín hiệu của xe ưu tiên |
| b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? | Có  Không  Nêu rõ lý do: Điều 23 Nghị định quy định thẩm quyền cấp, cấp đổi, cấp lại, thu hồi Giấy phép sử dụng phát tín hiệu của xe ưu tiên; Điều 24 quy định trách nhiệm quản lý, sử dụng tín hiệu của xe ưu tiên. |
| c) Có áp dụng cơ chế liên thông không? | Có  Không  Nêu rõ lý do: Việc triển khai áp dụng cơ chế liên thông đối với thủ tục hành chính sẽ tạo điều kiện cho tổ cơ quan, tổ chức thực hiện thủ tục hành chính được nhanh chóng, thuận tiện và vẫn đảm bảo yêu cầu nghiệp vụ trong công tác quản lý. |
| d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không? | Có  Không  Nêu rõ lý do: Điều 24 quy định trách nhiệm quản lý, sử dụng tín hiệu của xe ưu tiên  - Các biện pháp có thể thay thế: Có  Không  Nếu Có, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:  ……………………………………………………………………………………………………………….. |
| **3. Cách thức thực hiện** |  |
| a) Nộp hồ sơ:  Trực tiếp  Bưu chính  Điện tử  b) Nhận kết quả:  Trực tiếp  Bưu chính  Điện tử | - Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có  Không  Nêu rõ lý do: Điều 21 Nghị định quy định trình tự, thủ tục cấp, cấp đổi, cấp lại Giấy phép sử dụng thiết bị phát tín hiệu của xe ưu tiên  - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có  Không  Nêu rõ lý do: Điều 20 Nghị định quy định hồ sơ đề nghị cấp, cấp đổi, cấp lại Giấy phép sử dụng thiết bị phát tín hiệu của xe ưu tiên; Điều 21 Nghị định quy định trình tự, thủ tục cấp, cấp đổi, cấp lại Giấy phép sử dụng thiết bị phát tín hiệu của xe ưu tiên |
| **4. Thành phần, số lượng hồ sơ** | |
| a) Tên thành phần hồ sơ 1:  …………………………  …………………………  ………………………… | 1. Cơ quan, tổ chức gửi 01 bộ hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền quy định tại Điều 23 Nghị định này, bao gồm:  - Công văn đề nghị cấp Giấy phép sử dụng thiết bị phát tín hiệu của xe ưu tiên theo mẫu số 02b Phụ lục 02 kèm theo Nghị định này;  - Văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ, các tài liệu khác chứng minh cơ quan, tổ chức được sử dụng thiết bị phát tín hiệu của xe ưu tiên thuộc một trong các đối tượng quy định tại Điều 18 Nghị định này. Trường hợp tài liệu chứng minh có thể khai thác qua cơ sở dữ liệu được kết nối, chia sẻ với cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép thì cơ quan, tổ chức không phải cung cấp khi làm thủ tục.  2. Đối với xe cứu thương chỉ được cấp Giấy phép sử dụng thiết bị phát tín hiệu của xe ưu tiên khi đủ điều kiện, tiêu chuẩn về xe cứu thương theo quy định của Bộ Y tế.  3. Trường hợp Giấy phép sử dụng thiết bị phát tín hiệu của xe ưu tiên bị hư hỏng, bị mất hoặc hết thời hạn sử dụng, cơ quan, tổ chức quản lý xe ưu tiên có công văn đề nghị cấp đổi, cấp lại Giấy phép sử dụng thiết bị phát tín hiệu của xe ưu tiên theo mẫu số 02b Phụ lục 02 kèm theo Nghị định này. |
| b) Tên thành phần hồ sơ n:  …………………………  ………………………… | - Nêu rõ lý do quy định: ……………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………..  - Yêu cầu về hình thức: ……………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………..  Lý do quy định: ……………………………………………………………………………………………..  ………………………………………………………………………………………………………………... |
| c) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không? | Có  Không  Nêu rõ: Tài liệu chứng minh cơ quan, tổ chức được sử dụng tín hiệu ưu tiên thuộc các đối tượng theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ |
| d) Số lượng bộ hồ sơ:  01 bộ. | Lý do *(nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên)*: ……………………………………………………………..  ……………………………………………………………………………………………………………….. |
| **5. Thời hạn giải quyết** | |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | - Có  Không  - Nêu rõ: Khoản 2 Điều 21 Nghị định quy định thời hạn giải quyết thủ tục hành chính. |
| b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan? | - Có  Không  - Nêu rõ: Điều 23 Nghị định quy định thẩm quyền cấp, cấp đổi, cấp lại, thu hồi Giấy phép sử dụng phát tín hiệu của xe ưu tiên; Điều 24 quy định trách nhiệm quản lý, sử dụng tín hiệu của xe ưu tiên. |
| **6. Đối tượng thực hiện** | |
| a) Đối tượng thực hiện: | - Tổ chức: Trong nước  Nước ngoài  - Cá nhân: Trong nước  Nước ngoài  - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?:  Có  Không  Nêu rõ lý do: Thủ tục hành chính tạo điều kiện cho việc thực hiện các quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức về quyền sử dụng xe ưu tiên, nên việc thu hẹp đối tượng thực hiện sẽ hạn chế quyền sử dụng của tổ chức, cá nhân, không phù hợp với quy định của Bộ Luật dân sự về quyền sở hữu tài sản, trong đó có quyền sử dụng tài sản. |
| b) Phạm vi áp dụng: | - Toàn quốc  Vùng  Địa phương  - Nông thôn  Đô thị  Miền núi  - Biên giới, hải đảo  - Lý do quy định: Thủ tục hành chính tạo điều kiện cho việc thực hiện các quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức về quyền sử dụng xe ưu tiên nên được áp dụng trong phạm vi cả nước.  - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?:  Có  Không  Nêu rõ lý do: Thủ tục hành chính tạo điều kiện cho việc thực hiện các quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức về quyền sử dụng xe ưu tiên nên không thể mở rộng hoặc thu hẹp phạm vi áp dụng mà được áp dụng trong phạm vi cả nước. |
| Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: khoảng gần 500 cơ quan, tổ chức. | |
| **7. Cơ quan giải quyết** | |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không? | Có  Không  Lý do quy định: Điều 23 Nghị định quy định thẩm quyền cấp, cấp đổi, cấp lại, thu hồi Giấy phép sử dụng phát tín hiệu của xe ưu tiên; Điều 24 quy định trách nhiệm quản lý, sử dụng tín hiệu của xe ưu tiên. |
| b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không? | Có  Không  Nêu rõ lý do: Điều 23 Nghị định quy định thẩm quyền cấp, cấp đổi, cấp lại, thu hồi Giấy phép sử dụng phát tín hiệu của xe ưu tiên. |
| **8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)** | |
| a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không? | - Lệ phí: Không  Có  Nếu Có, nêu rõ lý do: Lệ phí sẽ được quy định tại các văn bản dưới Luật.  - Phí: Không  Có  Nếu Có, nêu rõ lý do:  - Chi phí khác: Không  Có  Nếu Có, nêu rõ lý do: Chi phí khác sẽ được quy định tại các văn bản dưới Luật.  - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác *(nếu được quy định tại dự án, dự thảo)*:  + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): ……………………………………………………………………  + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): ………………………………………………………………  + Mức chi phí khác: ……………………………………………………………………………………….  + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có  Không  Lý do: ………………………………………………………………………………………………………  - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do: |
| b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không? | Có  Không  Nội dung quy định: ………………………………………………………………………………………..  ……………………………………………………………………………………………………………….  Lý do quy định: …………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………. |
| **9. Mẫu đơn, tờ khai** | |
| a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không? | Có  Không  Mẫu 02b Phụ lục 02 kèm theo Nghị định  Lý do: ……………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………. |
| b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1:  Mẫu số 02b | - Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:  + Nội dung thông tin 1:  ++ Tên cơ quan, tổ chức cấp trên (nếu có);  ++ Tên cơ quan, tổ chức đề nghị xin cấp giấy phép;  ++ Cơ quan cấp giấy phép;  ++ Số lượng xe ô tô (mô tô) cần cấp giấy phép sử dụng thiết bị phát tín hiệu của xe ưu tiên;  ++ Mục đích sử dụng của xe ô tô (mô tô) cần lắp đặt, sử dụng thiết bị phát tín hiệu của xe ưu tiên;  ++ Giấy tờ liên quan đi kèm (quy định tại Điều 18 Nghị định này);  ++ Tên, địa chỉ, điện thoại của người có trách nhiệm sẽ trực tiếp làm việc với cơ quan cấp phép.  Lý do quy định: Phục vụ công tác quản lý, sử dụng tín hiệu của xe ưu tiên; nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra, kiểm soát, phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm về quản lý, sự dụng xe ưu tiên.  + Nội dung thông tin n: ……………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………………………….  Lý do quy định: …………………………………………………………………………………………….  ……………………………………………………………………………………………………………….  - Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có  Không  Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận:  ……………………………………………………………………………………………………………….  ……………………………………………………………………………………………………………….  Lý do quy định: …………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………. |
| c) Tên mẫu đơn, tờ khai n:  …………………………  ………………………… | - Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:  + Nội dung thông tin 1: ……………………………………………………………………………………  Lý do quy định: …………………………………………………………………………………………….  + Nội dung thông tin n: ……………………………………………………………………………………………………………….  Lý do quy định: …………………………………………………………………………………………….  - Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có  Không  Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận:  ……………………………………………………………………………………………………………….  Lý do quy định: ……………………………………………………………………………………………. |
| d) Ngôn ngữ | - Tiếng Việt  Song ngữ  Nêu rõ loại song ngữ: ………………………………………………  Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ): ………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………. |
| **10. Yêu cầu, điều kiện** | |
| Có quy định yêu cầu, điều kiện không? | Có  Không  Lý do quy định: Quản lý chặt chẽ, hiệu quả việc cấp, cấp đổi, cấp lại giấy phép sử dụng thiết bị phát tín hiệu của xe ưu tiên |
| a) Yêu cầu, điều kiện 1:  Thuộc đối tượng lắp đặt, sử dụng tín hiệu của xe ưu tiên (Điều 18 Nghị định) | Lý do quy định: Quản lý chặt chẽ, hiệu quả việc cấp, cấp đổi, cấp lại giấy phép sử dụng thiết bị phát tín hiệu của xe ưu tiên  - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:  + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có  Không  Nếu Có, đề nghị nêu rõ: …………………………………………………………………………………..  ……………………………………………………………………………………………………………….  + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có  Không  + Thực hiện công việc khác (nêu rõ): ……………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………. |
| b) Yêu cầu, điều kiện n:  …………………………  ………………………… | - Lý do quy định: …………………………………………………………………………………………..  ……………………………………………………………………………………………………………….  - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:  + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có  Không  Nếu Có, đề nghị nêu rõ: ………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………  + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có  Không  + Thực hiện công việc khác (nêu rõ): …………………………………………………………………..  ………………………………………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………………………… |
| **11. Kết quả thực hiện** | |
| a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì? | - Giấy phép  - Giấy chứng nhận  - Giấy đăng ký  - Chứng chỉ  - Thẻ  - Quyết định hành chính  - Văn bản xác nhận/chấp thuận  - Loại khác:  Đề nghị nêu rõ: Biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, xe máy chuyên dùng.  Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy  Bản điện tử |
| b) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không? | Có  Không  Lý do: ……………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………. |
| c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)? | Có  Không  - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể: 03 năm.  - Nếu Không, nêu rõ lý do: ………………………………………………………………………………..  ………………………………………………………………………………………………………………. |
| d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)? | Toàn quốc  Địa phương  Lý do:  Thủ tục hành chính tạo điều kiện cho việc thực hiện các quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức về quyền sử dụng xe ưu tiên nên không thể mở rộng hoặc thu hẹp phạm vi áp dụng mà được áp dụng trong phạm vi cả nước. |
| **IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ** | |
| Họ và tên người điền: Phạm Ngọc Quý  Điện thoại cố định: 069.2341425; Di động: 0982.699.998  E-mail: quyphamc08@gmail.com | |

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 2:** Cấp văn bản chấp thuận doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế được tổ chức cho người nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào Việt Nam du lịch

|  |  |
| --- | --- |
| **I. CĂN CỨ PHÁP LÝ**  *(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)* | Khoản 4 Điều 55 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ |
|  |
| **II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  *(Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)* | |
| **1. Tên thủ tục hành chính** | |
| Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | Có  Không  Nêu rõ lý do: Tên thủ tục hành chính được quy định cụ thể tại khoản 4 Điều 55 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ phù hợp với thực tiễn vì thủ tục hành chính tạo điều kiện cho việc doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế được tổ chức cho người nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào Việt Nam du lịch |
| **2. Trình tự thực hiện** | |
| a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không? | Có  Không  Nêu rõ lý do: Điều 33 Nghị định quy định trình tự, thủ tục chấp thuận doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế được tổ chức cho người nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào Việt Nam du lịch |
| b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? | Có  Không  Nêu rõ lý do: Điều 37 Nghị định quy định trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong quản lý ô tô của người nước ngoài đăng ký tại nước ngoài có tay lái ở bên phải tham gia giao thông tại Việt Nam; xe cơ giới nước ngoài do người nước ngoài đưa vào Việt Nam du lịch |
| c) Có áp dụng cơ chế liên thông không? | Có  Không  Nêu rõ lý do: Việc triển khai áp dụng cơ chế liên thông đối với thủ tục hành chính sẽ tạo điều kiện cho tổ cơ quan, tổ chức thực hiện thủ tục hành chính được nhanh chóng, thuận tiện và vẫn đảm bảo yêu cầu nghiệp vụ trong công tác quản lý. |
| d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không? | Có  Không  Nêu rõ lý do: Điều 37 Nghị định quy định trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong quản lý ô tô của người nước ngoài đăng ký tại nước ngoài có tay lái ở bên phải tham gia giao thông tại Việt Nam; xe cơ giới nước ngoài do người nước ngoài đưa vào Việt Nam du lịch  - Các biện pháp có thể thay thế: Có  Không  Nếu Có, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:  ……………………………………………………………………………………………………………….. |
| **3. Cách thức thực hiện** |  |
| a) Nộp hồ sơ:  Trực tiếp  Bưu chính  Điện tử  b) Nhận kết quả:  Trực tiếp  Bưu chính  Điện tử | - Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có  Không  Nêu rõ lý do: Điều 33 Nghị định quy định trình tự, thủ tục chấp thuận doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế được tổ chức cho người nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào Việt Nam du lịch  - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có  Không  Nêu rõ lý do: Điều 33 Nghị định quy định trình tự, thủ tục chấp thuận doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế được tổ chức cho người nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào Việt Nam du lịch; Điều 37 Nghị định quy định trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong quản lý ô tô của người nước ngoài đăng ký tại nước ngoài có tay lái ở bên phải tham gia giao thông tại Việt Nam; xe cơ giới nước ngoài do người nước ngoài đưa vào Việt Nam du lịch |
| **4. Thành phần, số lượng hồ sơ** | |
| a) Tên thành phần hồ sơ 1:  …………………………  …………………………  ………………………… | Doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế của Việt Nam tổ chức cho người nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào Việt Nam du lịch gửi đến Cục Cảnh sát giao thông, Bộ Công an hồ sơ đề nghị gồm:  - Công văn đề nghị chấp thuận theo mẫu số 04a Phụ lục 04 kèm theo Nghị định;  - Bản sao giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế (áp dụng đối với doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế lần đầu xin chấp thuận được tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam) |
| b) Tên thành phần hồ sơ n:  …………………………  ………………………… | - Nêu rõ lý do quy định: ……………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………..  - Yêu cầu về hình thức: ……………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………..  Lý do quy định: ……………………………………………………………………………………………..  ………………………………………………………………………………………………………………... |
| c) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không? | Có  Không  Nêu rõ: Tài liệu chứng minh phương tiện cơ giới nước ngoài và người nước ngoài điều khiển phương tiện vào tham gia giao thông ở Việt Nam đủ điều kiện theo quy định tại Điều 29 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ . |
| d) Số lượng bộ hồ sơ:  01 bộ. | Lý do *(nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên)*: ……………………………………………………………..  ……………………………………………………………………………………………………………….. |
| **5. Thời hạn giải quyết** | |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | - Có  Không  - Nêu rõ: Khoản 2 Điều 33 dự thảo Nghị định quy định thời hạn giải quyết thủ tục hành chính. |
| b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan? | - Có  Không  - Nêu rõ: Điều 37 Nghị định quy định trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong quản lý ô tô của người nước ngoài đăng ký tại nước ngoài có tay lái ở bên phải tham gia giao thông tại Việt Nam; xe cơ giới nước ngoài do người nước ngoài đưa vào Việt Nam du lịch |
| **6. Đối tượng thực hiện** | |
| a) Đối tượng thực hiện: | - Tổ chức: Trong nước  Nước ngoài  - Cá nhân: Trong nước  Nước ngoài  - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?:  Có  Không  Nêu rõ lý do: Thủ tục hành chính tạo điều kiện cho việc doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế được tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam. |
| b) Phạm vi áp dụng: | - Toàn quốc  Vùng  Địa phương  - Nông thôn  Đô thị  Miền núi  - Biên giới, hải đảo  - Lý do quy định: Thủ tục hành chính tạo điều kiện cho việc doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế được tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam nên được áp dụng trong phạm vi cả nước.  - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?:  Có  Không  Nêu rõ lý do: Thủ tục hành chính tạo điều kiện cho việc doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế được tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam nên không thể mở rộng hoặc thu hẹp phạm vi áp dụng mà được áp dụng trong phạm vi cả nước. |
| Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: khoảng gần 1000 cơ quan, tổ chức. | |
| **7. Cơ quan giải quyết** | |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không? | Có  Không  Lý do quy định: Điều 33 Nghị định quy định trình tự, thủ tục chấp thuận doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế được tổ chức cho người nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào Việt Nam du lịch; Điều 37 Nghị định quy định trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong quản lý ô tô của người nước ngoài đăng ký tại nước ngoài có tay lái ở bên phải tham gia giao thông tại Việt Nam; xe cơ giới nước ngoài do người nước ngoài đưa vào Việt Nam du lịch |
| b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không? | Có  Không  Nêu rõ lý do: Điều 33 Nghị định quy định trình tự, thủ tục chấp thuận doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế được tổ chức cho người nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào Việt Nam du lịch; Điều 37 Nghị định quy định trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong quản lý ô tô của người nước ngoài đăng ký tại nước ngoài có tay lái ở bên phải tham gia giao thông tại Việt Nam; xe cơ giới nước ngoài do người nước ngoài đưa vào Việt Nam du lịch |
| **8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)** | |
| a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không? | - Lệ phí: Không  Có  - Phí: Không  Có  - Chi phí khác: Không  Có  - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác *(nếu được quy định tại dự án, dự thảo)*:  + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): ……………………………………………………………………  + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): ………………………………………………………………  + Mức chi phí khác: ……………………………………………………………………………………….  + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có  Không  Lý do: ………………………………………………………………………………………………………  - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do: |
| b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không? | Có  Không  Nội dung quy định: ………………………………………………………………………………………..  ……………………………………………………………………………………………………………….  Lý do quy định: …………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………. |
| **9. Mẫu đơn, tờ khai** | |
| a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không? | Có  Không  Mẫu 04a Phụ lục 04 kèm theo Nghị định  Lý do: ……………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………. |
| b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1:  Mẫu số 04a | - Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:  + Nội dung thông tin 1:  ++ Tên đơn vị du lịch kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế;  ++ Địa chỉ;  ++ Số điện thoại, số fax/địa chỉ email;  ++ Giấy phép kinh doanh lữ hành quốc tế số, ngày cấp, cơ quan cấp;  ++ Số điện thoại của hướng dẫn viên, người điều khiển phương tiện hướng dẫn giao thông của đơn vị;  ++ Đề nghị chấp thuận doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế được tổ chức cho người nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào Việt Nam du lịch  Lý do quy định: Phục vụ công tác quản lý doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế được tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam.  + Nội dung thông tin n: ……………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………………………….  Lý do quy định: …………………………………………………………………………………………….  ……………………………………………………………………………………………………………….  - Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có  Không  Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận:  ……………………………………………………………………………………………………………….  ……………………………………………………………………………………………………………….  Lý do quy định: …………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………. |
| c) Tên mẫu đơn, tờ khai n:  …………………………  ………………………… | - Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:  + Nội dung thông tin 1: ……………………………………………………………………………………  Lý do quy định: …………………………………………………………………………………………….  + Nội dung thông tin n: ……………………………………………………………………………………………………………….  Lý do quy định: …………………………………………………………………………………………….  - Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có  Không  Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận:  ……………………………………………………………………………………………………………….  Lý do quy định: ……………………………………………………………………………………………. |
| d) Ngôn ngữ | - Tiếng Việt  Song ngữ  Nêu rõ loại song ngữ: ………………………………………………  Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ): ………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………. |
| **10. Yêu cầu, điều kiện** | |
| Có quy định yêu cầu, điều kiện không? | Có  Không  Lý do quy định: Quản lý chặt chẽ, hiệu quả các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế được tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam. |
| a) Yêu cầu, điều kiện 1:  Đáp ứng đủ điều kiện để phương tiện cơ giới nước ngoài và người nước ngoài điều khiển phương tiện tham gia giao thông tại Việt Nam (Điều 32 Nghị định) | Lý do quy định: Quản lý chặt chẽ, hiệu quả các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế được tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam.  - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:  + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có  Không  Nếu Có, đề nghị nêu rõ: …………………………………………………………………………………..  ……………………………………………………………………………………………………………….  + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có  Không  + Thực hiện công việc khác (nêu rõ): ……………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………. |
| b) Yêu cầu, điều kiện n:  …………………………  ………………………… | - Lý do quy định: …………………………………………………………………………………………..  - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:  + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có  Không  Nếu Có, đề nghị nêu rõ: ………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………  + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có  Không  + Thực hiện công việc khác (nêu rõ): …………………………………………………………………..  ……………………………………………………………………………………………………………… |
| **11. Kết quả thực hiện** | |
| a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì? | - Giấy phép  - Giấy chứng nhận  - Giấy đăng ký  - Chứng chỉ  - Thẻ  - Quyết định hành chính  - Văn bản xác nhận/chấp thuận  - Loại khác:  Đề nghị nêu rõ: Biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, xe máy chuyên dùng.  Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy  Bản điện tử |
| b) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không? | Có  Không  Lý do: ……………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………. |
| c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)? | Có  Không  - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể: Không quá 45 ngày kể từ ngày được chấp thuận.  - Nếu Không, nêu rõ lý do: ……………………………………………………………………………….. |
| d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)? | Toàn quốc  Địa phương  Lý do:  Thủ tục hành chính tạo điều kiện cho việc thực hiện các quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế được tổ chức cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam nên không thể mở rộng hoặc thu hẹp phạm vi áp dụng mà được áp dụng trong phạm vi cả nước. |
| **IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ** | |
| Họ và tên người điền: Phạm Ngọc Quý  Điện thoại cố định: 069.2341425; Di động: 0982.699.998  E-mail: quyphamc08@gmail.com | |

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 3:** Cấp phép hoạt động của phương tiện giao thông thông minh

|  |  |
| --- | --- |
| **I. CĂN CỨ PHÁP LÝ**  *(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)* | Khoản 5 Điều 35 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ |
|  |
| **II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  *(Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)* | |
| **1. Tên thủ tục hành chính** | |
| Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | Có  Không  Nêu rõ lý do: Thủ tục hành chính được quy định cụ thể tại khoản 5 Điều 35 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ phù hợp với thực tiễn vì thủ tục hành chính tạo điều kiện cho việc cơ quan, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu phương tiện giao thông thông minh được cấp phép hoạt động và tham gia giao thông tại Việt Nam. |
| **2. Trình tự thực hiện** | |
| a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không? | Có  Không  Nêu rõ lý do: Khoản 3 Điều 25 Nghị định quy định trình tự, thủ tục cấp phép hoạt động của phương tiện giao thông thông minh. |
| b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? | Có  Không  Nêu rõ lý do: Khoản 4 Điều 25 Nghị định quy định thẩm quyền cấp phép hoạt động của phương tiện giao thông thông minh. |
| c) Có áp dụng cơ chế liên thông không? | Có  Không  Nêu rõ lý do: Việc triển khai áp dụng cơ chế liên thông đối với thủ tục hành chính sẽ tạo điều kiện cho tổ cơ quan, tổ chức thực hiện thủ tục hành chính được nhanh chóng, thuận tiện và vẫn đảm bảo yêu cầu nghiệp vụ trong công tác quản lý. |
| d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không? | Có  Không  Nêu rõ lý do: Điều 25 Nghị định quy định thẩm quyền cấp phép hoạt động của phương tiện giao thông thông minh.  - Các biện pháp có thể thay thế: Có  Không  Nếu Có, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:  ……………………………………………………………………………………………………………….. |
| **3. Cách thức thực hiện** |  |
| a) Nộp hồ sơ:  Trực tiếp  Bưu chính  Điện tử  b) Nhận kết quả:  Trực tiếp  Bưu chính  Điện tử | - Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có  Không  Nêu rõ lý do: Khoản 3 Điều 25 Nghị định quy định trình tự, thủ tục cấp phép hoạt động của phương tiện giao thông thông minh.  - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có  Không  Nêu rõ lý do: Khoản 3 Điều 25 Nghị định quy định trình tự, thủ tục cấp phép hoạt động của phương tiện giao thông thông minh. |
| **4. Thành phần, số lượng hồ sơ** | |
| a) Tên thành phần hồ sơ 1:  …………………………  …………………………  ……………… | - Đơn đề nghị cấp phép hoạt động theo mẫu 3a, Phụ lục 3;  - Tài liệu chứng minh phương tiện xe cơ giới cho phép tự động hóa toàn bộ hoạt động điều khiển phương tiện, xác định lộ trình và xử lý tình huống khi tham gia giao thông đường bộ. |
| b) Tên thành phần hồ sơ n:  …………………………  ………………………… | - Nêu rõ lý do quy định: ……………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………..  - Yêu cầu về hình thức: ……………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………..  Lý do quy định: ……………………………………………………………………………………………..  ………………………………………………………………………………………………………………... |
| c) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không? | Có  Không  Nêu rõ: Tài liệu chứng minh là phương tiện giao thông thông minh theo quy định tại khoản 4 Điều 34 Luật TTATGT đường bộ. |
| d) Số lượng bộ hồ sơ:  01 bộ. | Lý do *(nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên)*: ……………………………………………………………..  ……………………………………………………………………………………………………………….. |
| **5. Thời hạn giải quyết** | |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | - Có  Không  - Nêu rõ: Điểm b khoản 3 Điều 25 dự thảo Nghị định quy định thời hạn giải quyết thủ tục hành chính. |
| b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan? | - Có  Không  - Nêu rõ: Điều 25 Nghị định quy định thẩm quyền cấp phép hoạt động của phương tiện giao thông thông minh. |
| **6. Đối tượng thực hiện** | |
| a) Đối tượng thực hiện: | - Tổ chức: Trong nước  Nước ngoài  - Cá nhân: Trong nước  Nước ngoài  - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?:  Có  Không  Nêu rõ lý do: Thủ tục hành chính tạo điều kiện cho việc cơ quan, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu phương tiện giao thông thông minh được cấp phép hoạt động và tham gia giao thông tại Việt Nam. |
| b) Phạm vi áp dụng: | - Toàn quốc  Vùng  Địa phương  - Nông thôn  Đô thị  Miền núi  - Biên giới, hải đảo  - Lý do quy định: Thủ tục hành chính tạo điều kiện cho việc cơ quan, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu phương tiện giao thông thông minh được cấp phép hoạt động và tham gia giao thông tại Việt Nam nên được áp dụng trong phạm vi cả nước.  - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?:  Có  Không  Nêu rõ lý do: Thủ tục hành chính tạo điều kiện cho việc cơ quan, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu phương tiện giao thông thông minh được cấp phép hoạt động và tham gia giao thông tại Việt Nam nên không thể mở rộng hoặc thu hẹp phạm vi áp dụng mà được áp dụng trong phạm vi cả nước. |
| Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: khoảng gần 500 cơ quan, tổ chức, cá nhân | |
| **7. Cơ quan giải quyết** | |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không? | Có  Không  Lý do quy định: Điều 25 Nghị định quy định thẩm quyền cấp phép hoạt động của phương tiện giao thông thông minh. |
| b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không? | Có  Không  Nêu rõ lý do: Do điều kiện hạ tầng giao thông ở Việt Nam đang phát triển, số lượng phương tiện giao thông thông minh sẽ rất hạn chế nên việc cấp phép hoạt động của phương tiện giao thông thông minh chưa tiến hành mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện. |
| **8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)** | |
| a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không? | - Lệ phí: Không  Có  - Phí: Không  Có  - Chi phí khác: Không  Có  - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác *(nếu được quy định tại dự án, dự thảo)*:  + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): ……………………………………………………………………  + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): ………………………………………………………………  + Mức chi phí khác: ……………………………………………………………………………………….  + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có  Không  Lý do: ………………………………………………………………………………………………………  - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do: |
| b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không? | Có  Không  Nội dung quy định: ………………………………………………………………………………………..  ……………………………………………………………………………………………………………….  Lý do quy định: …………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………. |
| **9. Mẫu đơn, tờ khai** | |
| a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không? | Có  Không  Mẫu 03a phụ lục 03 kèm theo Nghị định  Lý do: ……………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………. |
| b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1:  Mẫu số 03a | - Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:  + Nội dung thông tin 1:  ++ Thông tin tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép hoạt động;  ++ Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông thông minh;  ++ Các thông tin và tính năng kỹ thuật khác, trang bị khác;  ++ Mục đích hoạt động;  ++ Tài liệu kèm theo (nếu có).  Lý do quy định: Phục vụ công tác quản lý hoạt động của phương tiện giao thông thông minh tại Việt Nam.  + Nội dung thông tin n: ……………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………………………….  Lý do quy định: …………………………………………………………………………………………….  ……………………………………………………………………………………………………………….  - Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có  Không  Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận:  ……………………………………………………………………………………………………………….  ……………………………………………………………………………………………………………….  Lý do quy định: …………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………. |
| c) Tên mẫu đơn, tờ khai n:  …………………………  ………………………… | - Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:  + Nội dung thông tin 1: ……………………………………………………………………………………  Lý do quy định: …………………………………………………………………………………………….  + Nội dung thông tin n: ……………………………………………………………………………………………………………….  Lý do quy định: …………………………………………………………………………………………….  - Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có  Không  Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận:  ……………………………………………………………………………………………………………….  Lý do quy định: ……………………………………………………………………………………………. |
| d) Ngôn ngữ | - Tiếng Việt  Song ngữ  Nêu rõ loại song ngữ: ………………………………………………  Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ): ………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………. |
| **10. Yêu cầu, điều kiện** | |
| Có quy định yêu cầu, điều kiện không? | Có  Không  Lý do quy định: Quản lý chặt chẽ, hiệu quả hoạt động của phương tiện giao thông thông minh. |
| a) Yêu cầu, điều kiện 1:  Đáp ứng đủ điều kiện chứng minh là phương tiện giao thông thông minh theo quy định tại khoản 4 Điều 34 Luật TTATGT đường bộ | Lý do quy định: Quản lý chặt chẽ, hiệu quả hoạt động của phương tiện giao thông thông minh.  - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:  + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có  Không  Nếu Có, đề nghị nêu rõ: …………………………………………………………………………………..  ……………………………………………………………………………………………………………….  + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có  Không  + Thực hiện công việc khác (nêu rõ): ……………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………. |
| b) Yêu cầu, điều kiện n:  …………………………  ………………………… | - Lý do quy định: …………………………………………………………………………………………..  - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:  + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có  Không  Nếu Có, đề nghị nêu rõ: ………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………  + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có  Không  + Thực hiện công việc khác (nêu rõ): …………………………………………………………………..  ……………………………………………………………………………………………………………… |
| **11. Kết quả thực hiện** | |
| a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì? | - Giấy phép  - Giấy chứng nhận  - Giấy đăng ký  - Chứng chỉ  - Thẻ  - Quyết định hành chính  - Văn bản xác nhận/chấp thuận  - Loại khác:  Đề nghị nêu rõ: Biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, xe máy chuyên dùng.  Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy  Bản điện tử |
| b) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không? | Có  Không  Lý do: ……………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………. |
| c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)? | Có  Không  - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể: ………………………………………………………………………………..  - Nếu Không, nêu rõ lý do: Tùy thuộc vào mục đích hoạt đông của phương tiện giao thông thông minh. |
| d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)? | Toàn quốc  Địa phương  Lý do:  Thủ tục hành chính tạo điều kiện cho việc cơ quan, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu phương tiện giao thông thông minh được cấp phép hoạt động và tham gia giao thông tại Việt Nam nên không thể mở rộng hoặc thu hẹp phạm vi áp dụng mà được áp dụng trong phạm vi cả nước. |
| **IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ** | |
| Họ và tên người điền: Phạm Ngọc Quý  Điện thoại cố định: 069.2341425; Di động: 0982.699.998  E-mail: quyphamc08@gmail.com | |